

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC – VĂN 9 – HỌC KÌ 2

NĂM HỌC: 2023-2024

ĐỀ 1:

Phần I: Đọc – hiểu: Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Hãy dạy con cái mình sống nhiều hơn với các thế giới có thật xung quanh mình, đang diễn ra hàng ngày..., để chúng đừng đắm mình và chạy theo thế giới ảo trên các trang mạng. Hãy làm sao để chúng nói chuyện, trao đổi, tâm sự... nhiều hơn với người thân trong gia đình chứ đừng suốt ngày đuổi theo những ảo ảnh trên mạng.

Trong tình hình hiện nay các mạng xã hội trên Internet mang lại nhiều nguy hiểm cho con trẻ chúng ta... Xin các vị hãy quan tâm điều này nhiều hơn, đã có rất nhiều trẻ em trở thành hư đốn, thậm chí phạm pháp vì quá mê say với thế giới ảo.

(Trích thư của thầy giáo Văn Như Cương-Hiệu trưởng Trường THPT Lương Thế Vinh, Hà Nội-gửi đến các phụ huynh nhân dịp đầu năm học mới)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

Câu 2. Xác định chủ đề của văn bản trên

Câu 3. Chỉ ra 2 phép liên kết trong đoạn văn thứ nhất của đoạn trích trên và nêu rõ từ ngữ thể hiện phép liên kết đó?

Câu 4. Từ phân tích trên, em hãy viết 1 đoạn văn trình bày suy nghĩ về tác hại của hiện tượng sống ảo ở giới trẻ

Gợi ý trả lời

Câu	Nội dung
1	Phương thức nghị luận
2	Nội dung:Đoạn trích là lời khuyên của thầy Văn Như Cương đến các bậc phụ huynh hãy hạn chế cho con sử dụng các thiết bị điện tử
3	<i>Phép lặp: chúng, ảo</i> <i>Phép thế: Chúng thay cho “con cái mình”</i>
4	<p>* Về kĩ năng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Xác định đúng vấn đề nghị luận, luận điểm rõ ràng, luận cứ thuyết phục.- Vận dụng các thao tác lập luận để viết đoạn văn nghị luận.- Bài viết cần ngắn gọn, súc tích, lập luận chặt chẽ nhưng cần đảm bảo bố cục của một đoạn văn <p>* Về kiến thức: Đoạn văn cần nêu được các ý sau:</p> <p>*Mở đoạn:Giới thiệu vấn đề nghị luận (Tác hại của sống ảo)</p> <p>* Thân đoạn: Trình bày cụ thể tác hại của việc sống ảo.</p> <ul style="list-style-type: none">- Ảnh hưởng đến sức khỏe: Việc sử dụng điện thoại quá nhiều sẽ ảnh hưởng đến thị lực của mắt, khiến con người trở nên mệt mỏi và có thể dẫn đến các vấn đề về tâm lý. Ví dụ như trường hợp tự tử vì bị chế giễu trên mạng xã hội hoặc những vụ nổ điện thoại khi sử dụng quá mức...- Làm tốn nhiều thời gian: Có một số người sử dụng mạng xã hội là công cụ để tìm kiếm thông tin, kiếm tiền hay giải trí. Tuy nhiên, lại rất ít người có thể sử dụng mạng xã hội một cách có khoa học và không có kiểm soát. Họ thường sa đà vào những tin tức không chính thống, hoặc dành quá nhiều thời gian để lướt màn hình điện thoại một cách vô bổ. Điều đó khiến chúng ta không còn thời gian dành cho những việc có ích khác, cho học tập, cho gia đình, bạn bè. Kết quả học tập đi xuống, các mối quan hệ dần trở nên xa cách một phần cũng vì sống ảo.- Tiếp cận những thông tin không lành mạnh: Trên các trang mạng xã hội luôn đầy rẫy những thông tin, hình ảnh không lành mạnh. Đó có thể là những hình ảnh đồi trụy không phù hợp với lứa tuổi, thông tin lừa đảo hay những thông tin về chính trị mang tính phản động. Những hình ảnh và thông tin như vậy rất dễ ảnh hưởng đến sự hình thành nhân cách con người.- Xa rời những mối quan hệ hiện thực: Việc quá chú tâm vào những người bạn ảo sẽ khiến bạn xa rời thực tế, bỏ rơi những người thân thiết, yêu thương bạn. Vì quá chú tâm vào thế giới ảo nên khiến nhiều

người trở nên thờ ơ, lạnh nhạt với nhau hơn. Khi gặp hỏa hoạn hay tai nạn người ta vẫn “vô tư” livestream trên facebook để câu tương tác.

- Dẫn chứng: Có không ít những câu chuyện dở khóc dở cười xảy ra khi bạn trẻ sống ảo quá mức. Có những người làm quen qua mạng một cô gái rất xinh nhưng khi gặp ngoài đời thực thì lại quá thất vọng vì những bức ảnh trên mạng chỉ là “sống ảo”

*Kết đoạn:

ĐỀ 2:

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa.

Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.

Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.

Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời.

(Trích Tinh hoa xử thế, Lâm Ngữ Đường)

Câu 1.

_ Xác định thể loại đoạn trích.

_ Trong đoạn văn thứ nhất, người có tính khiêm tốn có biểu hiện như nào ?

Câu 2. Phân tích một phép liên kết về hình thức có trong đoạn trích.

Câu 3. Em có đồng ý với ý kiến: “Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước nhỏ giữa đại dương bao la” không ? Vì sao, em hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 5 câu, giải thích điều đó.

Gợi ý

Câu 1. Thể loại : văn bản nghị luận

-Người có tính khiêm tốn có biểu hiện : Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa.

- Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa

Câu 2.

_ “khiêm tốn” : phép lặp

_ Tác dụng : liên kết câu và liên kết đoạn ...

Câu 3. HS viết đoạn văn, đủ số câu theo quy định

Gợi ý :

- Em đồng tình với quan điểm trên.

- Vì tài nghệ của mỗi người quan trọng nhưng hữu hạn, bé nhỏ như “những giọt nước” trong thế giới rộng lớn, mà kiến thức của loài người lại mênh mông như đại dương bao la...

- Kiến thức đều được cập nhật mỗi ngày...

- Cần khiêm tốn để học hỏi...

ĐỀ 3: Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi từ câu 1 đến câu 4:

Âm nhạc là một trong những món quà kì diệu khiến đời sống tinh thần của con người thêm phong phú. Chắc hẳn không ít lần bạn say sưa, đắm mình trong một giai điệu nào đó – một bản nhạc êm dịu, sâu lắng hoặc náo nức, vui tươi. Chúng khiến tâm trí bạn trở nên thư thái, đưa lại cho bạn cảm giác bình yên sau những giờ làm việc mệt mỏi.

Nhưng bạn có biết rằng, ngoài những thanh âm vang vọng từ thế giới bên ngoài kia còn có một thứ âm thanh khác kì diệu hơn cất lên từ chính tâm hồn bạn. Mỗi người trong chúng ta đều ẩn chứa một khúc nhạc huyền bí. Khúc nhạc ấy được tạo nên bởi một chuỗi suy nghĩ nối tiếp nhau. Nó được kết tinh từ những kí ức đã qua. Khi bạn mãi ám ảnh về một điều gì, điều đó sẽ được lưu lại trong khúc nhạc tâm hồn và trở đi, trở lại trong tâm trí bạn.

(Theo Wayne Cordeiro, Thái độ quyết định thành công, NXB Tổng hợp TP.HCM, 2016, tr.88)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

Câu 2. “Một thứ âm thanh khác kì diệu” mà tác giả nhắc đến trong đoạn trích là gì?

Câu 3. Chỉ ra thành phần phụ chú, thành phần tình thái trong câu văn: Chắc hẳn không ít lần bạn say sưa, đắm mình trong một giai điệu nào đó – một bản nhạc êm dịu, sâu lắng hoặc náo nức, vui tươi.

Câu 4. Điều kì diệu mà âm nhạc mang đến cho em là gì? (viết 3 đến 5 dòng)

GỢI Ý:

- 1) Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Nghị luận
- 2) “Một thứ âm thanh khác kì diệu” mà tác giả nhắc đến trong đoạn trích là:
 - Âm thanh cất lên từ chính tâm hồn con người.
- 3) Thành phần phụ chú: một bản nhạc êm dịu, sâu lắng hoặc náo nức, vui tươi. – Thành phần tình thái: chắc hẳn.
- 4) Đây là câu hỏi mở, học sinh có thể tự do bày tỏ suy nghĩ nhưng cần diễn đạt rõ ràng, phù hợp với chuẩn mực đạo đức.
Ví dụ: âm nhạc giúp giải tỏa những áp lực trong cuộc sống, mang lại niềm vui, xoa dịu nỗi buồn...

ĐỀ 4: Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

Khi ngồi ở bậc thềm trước nhà, tôi nhìn thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần.

Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát. Tôi tưởng con kiến hoặc là quay lại, hoặc là sẽ một mình bò qua vết nứt đó. Nhưng không, con kiến đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách vượt lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.

Hình ảnh đó bất chợt làm tôi nghĩ rằng tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!

(Theo Hạt giống tâm hồn, tập 5, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh 2016, trang 109)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính.

Câu 2: Chỉ rõ phép liên kết câu ở câu 1 và câu 2 của văn bản.

Câu 3: Câu cuối của văn bản có những từ láy nào?

Câu 4: Nêu một bài học rút ra từ văn bản.

GỢI Ý:

1. Phương thức biểu đạt chính: Tự sự
2. Phép liên kết câu ở câu 1 và câu 2: Phép lặp: “con kiến”, “chiếc lá”.
3. Từ láy: khó khăn
4. HS có thể nêu một trong các bài học sau:
 - Cần có lòng kiên trì, quyết tâm, sáng tạo,... để vượt lên thử thách trong cuộc sống.
 - Con người cần biến những khó khăn trở ngại trong cuộc sống thành hành trang quý giá cho ngày mai.
 - Không nên chán nản, buông xuôi, bi quan, bỏ cuộc trước những khó khăn thử thách, mà nên coi đó là trải nghiệm quý giá về ý chí, nghị lực, sự bền bỉ để đi đến thành công.

(HS có thể rút ra bài học khác vẫn cho điểm miễn là hợp lý)